

Số: 04/2024/QĐST-DS

Quận N, ngày 16 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Thị Huệ

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thụy Thùy Trâm – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 182/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2024/QĐST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Mai Ngọc D, sinh năm 1966

Thường trú: 45 đường H, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1966

Thường trú: 45 đường H, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự và bản tự khai ông Mai Ngọc D trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Thanh T là vợ chồng theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 16 ngày 08/3/1993 tại Ủy ban nhân dân Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống, vợ chồng ông sinh được 03 (ba) người con, gồm: Mai Nguyễn Ngọc T1 (nữ), sinh ngày 22/4/1994; Mai Ngọc A (nam), sinh ngày 27/6/1997; Mai Ngọc P (nam), sinh ngày 12/3/2004. Ông Mai Ngọc P từ nhỏ đã bị bệnh chậm phát triển tâm thần, có giấy xác nhận khuyết tật (dạng khuyết tật thần kinh trí tuệ khác) và hàng tháng có nhận được tiền trợ cấp bảo trợ xã hội của Ủy ban nhân dân Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Mai Ngọc P không có vợ, con.

Nay, để thuận tiện trong các giao dịch dân sự liên quan đến ông Mai Ngọc P, ông Mai Ngọc D làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận N tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Mai Ngọc P.

** Theo bản tự khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày:*

Bà thống nhất với những nội dung trình bày nêu trên của ông Mai Ngọc D. Bà đồng ý với yêu cầu của ông D về việc tuyên bố con trai bà là ông Mai Ngọc P, sinh ngày 12/3/2004, thường trú tại số 45 đường H, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

* Tại phiên họp hôm nay, ông Mai Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thanh T có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Mai Ngọc P là người mất năng lực hành vi dân sự.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng giải quyết việc dân sự, Thư ký tại phiên họp: Từ khi thụ lý vụ việc cho đến khi tại phiên họp hôm nay, Hội đồng giải quyết việc dân sự, Thư ký tại phiên họp đã tuân theo đúng các quy định tại Điều 367, Điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định tại Điều 70, Điều 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp đúng quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung việc dân sự: Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân Quận N chấp nhận yêu cầu của ông Mai Ngọc D tuyên bố ông Mai Ngọc P bị mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Mai Ngọc D yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Mai Ngọc P, thường trú tại 45 đường H, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu về việc dân sự nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc dân sự thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên họp theo quy định tại khoản 2 Điều 21 và khoản 1 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng:

Ông Mai Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thanh T cùng có đơn đề ngày 04/01/2024 về việc xin vắng mặt tại phiên họp. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều

367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai của người yêu cầu ông Mai Ngọc D và bản tự khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh T: Ông Mai Ngọc P từ nhỏ đã chậm phát triển tâm thần, không lập gia đình và sống chung với cha mẹ từ đó đến nay. Ông Mai Ngọc P có giấy xác nhận khuyết tật (dạng khuyết tật thần kinh trí tuệ khác) và hàng tháng có nhận được tiền trợ cấp bảo trợ xã hội của Ủy ban nhân dân Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh

[3.2] Ngày 04/12/2023, theo yêu cầu của ông Mai Ngọc D, Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 264/2023/QĐ-TA về việc trưng cầu Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Y tế giám định năng lực hành vi dân sự đối với ông Mai Ngọc P.

[3.3] Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 9813/KLGD ngày 13/12/2023 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận ông Mai Ngọc P, sinh năm 2004, thường trú tại 45 đường H, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Về y học: Đương sự chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình, có tật chứng và tác phong đáng kể đòi hỏi theo dõi, điều trị (F71.1-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự.

[3.4] Từ các nhận định nêu trên, xét yêu cầu của ông Mai Ngọc D là phù hợp với tình trạng sức khỏe của ông Mai Ngọc P và phù hợp với kết luận giám định pháp y tâm thần của cơ quan chuyên môn. Do vậy, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Mai Ngọc D về việc tuyên bố ông Mai Ngọc P mất năng lực hành vi dân sự.

[3.5] Việc giám hộ của ông Mai Ngọc P sẽ thực hiện theo quy định tại Điều 53, Điều 54, Điều 57, Điều 58 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ông Mai Ngọc D phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) đồng, được cân trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010878 ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Mai Ngọc D đã nộp đủ lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 67, Điều 144, khoản 1 Điều 149, Điều 150, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Mai Ngọc D.

Tuyên bố ông Mai Ngọc P, sinh ngày 12/3/2004, thường trú tại 45 đường H, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Mai Ngọc D phải chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010878 ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Mai Ngọc D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận N;
- Chi cục THADS Quận N;
- UBND Phường M, Quận N;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Thị Huế